

Bản án số: **24/2022/HS-ST**

Ngày: 22 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thảo Nguyễn;

Ông Lê Vĩnh Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ D (tên gọi khác: **A**), sinh năm 1977, tại Đắc Lắc; nơi cư trú: khóm K, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Vân kiều; tôn giáo: Tin lành; giới tính: nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; con ông Hồ P và bà Hồ Thị V (*đều đã chết*).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị; có mặt.

* ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Trần Đại N - Trợ giúp viên pháp lý, T tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; có mặt.

* ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Phan Trọng Q, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn R, xã X, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

2. Anh Lê Văn T, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

3. Anh Đoàn Thanh M, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

4. Chị Hồ Thị X, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khóm K, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

* *Người phiên dịch:* Ông Hồ Văn L; nơi cư trú: Thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/3/2022, Hồ D biết được thông tin Phan Trọng Q cần tìm người dẫn qua Lào nên nảy sinh ý định đưa Q qua Lào để lấy tiền công. Sau khi tìm hiểu và có được số điện thoại của Q, D qua bản Đen Sa Vắn (Lào) chơi và nhờ một người phụ nữ người Lào (*không rõ tên tuổi, địa chỉ*) lưu số điện thoại của Q là 0928376540 vào máy điện thoại của người này. Sau đó D **gọi cho Q trao đổi về việc đi Lào**. Khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, D gọi điện thoại cho Q hẹn 19 giờ đưa Q qua Lào nhưng Q từ chối và hẹn D sáng ngày 04/3/2022 sẽ đi. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi Q đang ngồi tại quán cơm D ở thị trấn Lao Bảo thì gặp Đoàn Thanh M và Lê Văn T. Qua trò chuyện biết 02 người này cũng đang có nhu cầu qua Lào nên Q rủ cả hai cùng đi, M và T đồng ý. Sau đó, Q điện thoại cho D hỏi nếu đi 03 người thì có bớt tiền công không? D trả lời lấy mỗi người 6.000.000 đồng, khi sang được Lào sẽ thanh toán, Q đồng ý. Khoảng 04 giờ ngày 04/3/2022, Q điện thoại cho D hỏi về việc đi Lào thì D trả lời chưa đi được. Đến khoảng 08 giờ 30 phút sáng cùng ngày, D điện thoại cho Q hẹn lên quán bán bánh ướt ở gần khu vực cửa khẩu Lao Bảo thuộc khóm Ka Tăng, thị trấn Lao Bảo để đi. Một lúc sau, Q cùng T và M đến điểm hẹn, D dẫn họ đi theo đường mòn đến khu vực biên giới thuộc địa phận K thuộc khóm K, thị trấn L để vượt biên giới sang Lào thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng phát hiện, bắt giữ.

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã tạm giữ của Phan Trọng Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen và 01 sim điện thoại có ghi dãy số 8984048000337011621. (hiện đã được chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị bảo quản chờ xử lý).

Cáo trạng số: 29/CT-VKS-P1 ngày 23/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Hồ D, về tội: “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*” theo khoản 1 Điều 348 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; 57 BLHS xử phạt bị cáo Hồ D từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Trả lại cho anh Phan Trọng Q 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị: Áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ là “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”; bản thân bị cáo chỉ một mình không nơi nương tựa, không có nhà ở, văn hóa và nhận thức hạn chế; bị cáo phạm tội chưa đạt. Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; 57; Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận hành vi của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Ngày 04/3/2022 Hồ D đã có hành vi tổ chức cho Phan Trọng Q, Đoàn Thanh M và Lê Văn T xuất cảnh trái phép từ Việt Nam qua Lào với số tiền 6.000.000 đồng/người; khi đang đi theo đường mòn đến khu vực biên giới thuộc địa phận Khe Cạn để vượt biên giới sang Lào thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng phát hiện, bắt giữ. Bị cáo Hồ D vì vụ lợi, tổ chức cho người khác xuất cảnh ra nước ngoài đã cấu thành tội: “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Đối với các đối tượng có liên quan:

Đối với Phan Trọng Q là người đã thuê Hồ D dẫn Q cùng M và T xuất cảnh trái phép sang Lào nhưng với mục đích tìm kiếm việc làm. Đoàn Thanh M và Lê Văn T là những người có nhu cầu xuất cảnh qua Lào làm việc nên đã cùng Q thuê D dẫn đi. Hành vi của những người này đã vi phạm quy định “*Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định*” nên ngày 15/3/2022, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q, M, T.

Đối với chị Hồ Thị X là người mà Phan Trọng Q khai đã liên hệ với Q để thống nhất giá cả, cách thức xuất cảnh trái phép sang Lào. Cơ quan An ninh điều tra đã áp dụng nhiều biện pháp điều tra nhưng không chứng M được Xa giúp sức cho Hồ D trong vụ án.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh ở biên giới Việt Nam. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích vụ lợi đã bất chấp, tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép. Vì vậy, cần xét xử mức án nghiêm mới có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “*phạm tội chưa đạt*” quy định tại Điều 15 BLHS. Bởi vì, bị cáo bị phát hiện khi đang đi đường mòn đến khu vực biên giới để vượt biên qua Lào thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt quy định tại Điều 57 BLHS.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cần trả lại cho anh Phan Trọng Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7]. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hồ D do bị cáo không có thu nhập ổn định.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9]. Ra Quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ D (tên gọi khác: A) phạm tội: “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 BLHS, xử phạt bị cáo **Hồ D: 12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/3/2022.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Trả lại cho anh Phan Trọng Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bàn phím số, số Imei: 352115450163084, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy; 01 sim điện thoại viettel có ghi dãy số 8984048000337011621.

(Vật chứng trên hiện có tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2022).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hồ D phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những nội dung liên quan đến mình; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị; (ANĐT)
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Cục THADS;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Quang